

Số:38/2026/QĐST- HNGĐ

Gia Lai, ngày 24 tháng 02 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 14/2026/TLST-HNGĐ ngày 19/01/2026 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Trần Thị Mỹ H, sinh ngày 18/12/1986; Địa chỉ: Làng Ó, xã I, tỉnh Gia Lai; Số CCCD: 045186008239.

- Bị đơn: Anh Hồ Thanh T, sinh năm 1983; Địa chỉ: Địa chỉ: Làng Ó, xã I, tỉnh Gia Lai. Số CCCD: 045083009407.

Căn cứ vào khoản 3, khoản 4 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 7 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 02 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 02 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị Mỹ H và anh Hồ Thanh T. (Giấy chứng nhận kết hôn số 01/2013 ngày 02/01/2013 của Ủy ban nhân dân xã H, huyện H, tỉnh Quảng Trị)

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Về con chung: Anh Hồ Thanh T và chị Trần Thị Mỹ H có 02 con chung là cháu Hồ Thanh K, sinh ngày 02/12/2012 và cháu Hồ Thanh K1, sinh ngày 27/02/2015.

Khi ly hôn anh T và chị H thống nhất: Giao cháu Hồ Thanh K và cháu Hồ Thanh K1 cho chị Trần Thị Mỹ H (như nguyện vọng con chung) trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cho đến khi con thành niên, đã thành niên mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản

để tự nuôi mình. Việc thay đổi hoặc chấm dứt việc trực tiếp nuôi con chung thực hiện khi có căn cứ làm phát sinh, thay đổi hoặc chấm dứt việc nuôi con theo quy định tại Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình 2014.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung và nghĩa vụ chung: Các đương sự tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Trần Thị Mỹ H và anh Hồ Thanh T mỗi người phải chịu 75.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm. Chị Trần Thị Mỹ H tự nguyện chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí về việc ly hôn bao gồm cả phần án phí của anh Hồ Thanh T.

Hoàn trả cho chị Trần Thị Mỹ H số tiền 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí số **0000223** ngày **08** tháng **01** năm **2026** của Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai.

3. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND khu vực 8- Gia Lai;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai;
- UBND xã Hải Quế (Hải Lăng cũ);
(Nay là xã Vĩnh Định, tỉnh Quảng Trị);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Trọng Việt Anh